

Người anh hùng tâm - tài tỏa sáng

Cũng như bao doanh nhân đích thực và chân chính, để xã hội thừa nhận, được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới, cuộc đời Nghệ nhân Trần Văn Sen đã phải đổ biết bao mồ hôi, nước mắt, chịu bao đắng cay, đối mặt với bao thách thức trên thương trường. Nhưng vượt lên tất cả, ông đã đưa Công ty Cổ phần Tập đoàn Hương Sen do ông làm Chủ tịch Hội đồng quản trị “cập bến” thành công.

KỶ I: LÀM “SỐNG LẠI” NGHỀ DỆT



Anh hùng Lao động, Nghệ nhân Trần Văn Sen tâm huyết với những dự án xây dựng quê hương.

Là người con làng Mẹo, cái nôi của nghề dệt truyền thống, với tài thiên phú bẩm sinh, Nghệ nhân Trần Văn Sen đã chủ động, sáng tạo, quyết tâm khôi phục và phát triển mạnh mẽ nghề dệt truyền thống của quê hương, mang lại việc làm, thu nhập cho hàng chục nghìn người dân và đóng góp ngân sách cho nhà nước.

Quê ông ở làng Mẹo, hay còn gọi là làng Phương La, xã Thái Phương (Hưng Hà) nổi tiếng với nghề dệt truyền thống. Sử sách còn ghi: Nghề dệt ở làng Mẹo có từ thời nhà Trần, chính Thái sư Trần Thủ Độ là người đầu tiên có công khai phá, dựng ấp, dựng làng và dạy nghề cho các cư dân trong làng. Ngay từ năm 1937, những lò hàng đầu tiên của làng Mẹo đã được xuất khẩu đến Nhật Bản. Và cũng từ đây, các thương gia người Nhật đã để mắt tới làng Mẹo. Người có công trong việc thiết lập quan hệ làm ăn buôn bán với người Nhật chính là cụ Trần Văn Tuấn, ông nội của Anh hùng Lao động, Nghệ nhân Trần Văn Sen. Việc làm ăn, buôn bán đang tiến triển thì chiến tranh thế giới lần thứ hai bùng nổ đã đẩy gia đình ông vào tình thế khó khăn. Chiến tranh thế giới lần thứ hai kết thúc, Cách mạng Tháng Tám thành công nhưng Thái Bình lại chìm trong nạn đói khủng khiếp, hàng vạn người chết hoặc

phải bỏ làng ra đi. Khi đó, ông Trần Văn Sen mới 10 tuổi nhưng đã có suy nghĩ và luôn trăn trở “mất gì thì mất chứ không thể để mất nghề của cha ông và làng nghề truyền thống”. Thế rồi, ông cùng các thành viên trong gia đình ngày đêm nung nấu về những định hướng phát triển nghề; rồi tích cực nghiên cứu, sản xuất các sản phẩm như vải, khăn mặt, màn... phục vụ kháng chiến chống thực dân Pháp. Năm 1954, hòa bình lập lại ở miền Bắc, nghề dệt ở làng Mẹo được phục hồi.

Những năm 70 của thế kỷ XX, nghề dệt truyền thống ở Phương La một lần nữa gặp khó khăn, nhiều người đã bỏ nghề, bỏ làng đi nơi khác kiếm sống, nghề dệt truyền thống có nguy cơ biến mất. Ông luôn trăn trở, suy nghĩ và tự hỏi: “Vi sao quê mình lại nghèo, nghề dệt sao không phát triển, làm thế nào để khôi phục lại nghề truyền thống của cha ông?”. Sau thời gian nghiên cứu, ông đã tìm ra nguyên nhân: Đó là do quy mô và cơ sở vật chất kỹ thuật nhỏ bé, lạc hậu, khung dệt thủ công “chân đạp, tay đưa thoi” năng suất thấp, lại chỉ dệt được loại vải dũi thường khổ hẹp, chất lượng thấp không đáp ứng được nhu cầu của khách hàng... Ý chí quyết tâm làm sống lại nghề dệt của làng đã thôi thúc ông vay mượn tiền của người

thần, bán một phần tài sản của gia đình đầu tư nghiên cứu, khôi phục nghề truyền thống. Sau khi lặn lội đi học hỏi kinh nghiệm, kỹ thuật từ các làng nghề dệt truyền thống ở Vạn Phúc (Hà Tây trước đây, Hà Nội ngày nay), ông cải tiến, nâng cấp máy dệt cổ truyền, thủ công, thô sơ sang bán tự động, rồi đến máy dệt liên hoàn, dệt được vải khở rộng, màu mã đẹp, chất lượng tốt hơn, đặc biệt là năng suất tăng gấp nhiều lần. Nếu như máy dệt cổ năng suất chỉ đạt 10m/ngày thì sau khi ông cải tiến đã tăng lên 30m/ngày. Ông Trần Văn Sen cũng là người đầu tiên mang đơn dự án công nghệ in hoa, tẩy nhuộm về tỉnh và nghiên cứu ứng dụng thành công nhiều loại sản phẩm có mã mã đẹp, độc đáo, chất lượng cao như thố cẩm, xa tanh, vải in hoa xuất khẩu... Từ kết quả đó, ông đã vận động mọi người trở lại với nghề, mở lớp bồi tu nâng cao kỹ thuật dạy nghề và truyền nghề cho bà con trong xã. Có thiết bị tốt, năng suất cao, mẫu mã đẹp nhưng không có thị trường thì nghề dệt cũng khó có thể phát triển. Từ suy nghĩ trên, không quản gian khó, ông tiếp tục mang sản phẩm do mình làm ra đến các địa phương trong và ngoài tỉnh chào hàng, mở rộng thị trường tiêu thụ. Đây là công việc hết sức khó khăn do không có

phương tiện đi lại, địa bàn rộng, nhưng ý chí khao khát làm giàu cho quê hương đã tiếp sức cho ông và mọi nỗ lực của ông cũng được đền đáp, người tiêu dùng đến mua hàng ngày càng nhiều, sản phẩm của làng Mẹo trở nên nổi tiếng trong và ngoài tỉnh. Các sản phẩm như: xa tanh, thố cẩm, lụa tơ tằm, vải pécô... đã đạt nhiều huy chương vàng, huy chương bạc trong các kỳ hội chợ trong nước và quốc tế.

Thành công trên đã tạo đà cho nghề dệt ở Phương La ngày càng phát triển mạnh. 100% số hộ gia đình trong làng, xã trở lại làm nghề, đời sống của nhân dân được nâng lên rõ rệt, đồng thời giải quyết việc làm cho hàng chục nghìn lao động đến từ các khu vực lân cận. Việc xây dựng, phát triển nghề ở Phương La đã trở thành một trong những cơ sở thực tế sinh động để Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xây dựng và chỉ đạo thực hiện “Chương trình xây dựng làng nghề, phát triển nghề”, là 1 trong 5 chương trình trọng tâm tạo bước đột phá để phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Thái Bình.

Khi làng nghề được khôi phục, ông tiếp tục suy nghĩ để tạo bước phát triển mạnh mẽ hơn nữa cho làng nghề là cần thiết phải tổ chức những người sản xuất lại để đóng góp vốn, đầu tư đổi mới công nghệ, thiết bị, tạo ra nhiều sản phẩm với sản lượng lớn, mẫu mã đẹp hơn, chất lượng tốt hơn



Nghề dệt khở ở thôn Phương La, xã Thái Phương (Hưng Hà).

đáp ứng yêu cầu thị trường. Ông đã đứng ra thành lập Tổ hợp tư nhân dệt nhuộm Tân Phương, chuyên sản xuất hàng dệt cao cấp như: vải pécô các loại, vải si, vải pho, vải bò, sa tanh, thố cẩm, vải lon, khăn ăn, khăn tắm in hoa... phục vụ tiêu dùng trong nước và xuất khẩu sang Liên Xô, Đông Âu, Nhật Bản và nhiều nước khác... tạo việc làm ổn định cho hàng nghìn lao động. Đây là mô hình kinh tế mới xuất hiện đầu tiên ở Thái Bình. Nhưng trở trêu thay, người bỏ tiền nhà ra như ông để đầu tư công nghệ, tìm thị trường mới tiêu thụ sản phẩm cho làng thì lại bị khảm nhà, bị hiểu lầm, bị phát đơn kiện vì cho rằng có dấu hiệu “làm ăn bóc lột, móc ngoặc, mớm mống tư bản”. Nhưng vì làm đúng nên ông luôn tin tưởng vào chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, năng động, sáng tạo và kinh doanh đúng pháp luật. Cuối cùng, cơ quan chức năng kết luận ông không có tội mà còn là người có công, do vậy ông tiếp tục vững tay “chèo lái” đưa doanh nghiệp vượt qua mọi khó khăn.

Cuối những năm 80 của thế kỷ XX, trước sự biến động mạnh mẽ của nền kinh tế thế giới và sự cạnh tranh gay gắt của thị trường, đòi hỏi các đơn vị sản xuất phải tăng cường các yếu tố về quy mô sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm giá thành và nắm bắt thông tin kịp thời, nhanh nhạy với thị trường... Năm bắt được tình hình, ông quyết định chuyển toàn bộ cơ sở sản xuất từ tổ hợp ở làng quê ra thị trấn Hưng Hà, thành lập Xí nghiệp Dệt nhuộm in hoa xuất khẩu Hương Sen. Đây cũng là xí nghiệp tư nhân đầu tiên của tỉnh Thái Bình. Là mô hình kinh tế mới nên được các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ rất quan tâm, nhiều lần về thăm, nghiên cứu, tổng kết để có những chủ trương, chính sách mở đường cho sự

phát triển kinh tế tư nhân trên phạm vi cả nước.

Vào thời điểm đầu những năm 90 của thế kỷ XX, tình hình thế giới có những biến động lớn về chính trị, chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và ở Đông Âu tan rã, thị trường truyền thống của sản phẩm dệt may bị khủng hoảng nghiêm trọng, hàng dệt may của Trung Quốc tràn sang lấn át sản phẩm dệt trong nước, vì vậy ngành dệt lại đứng trước khó khăn, thử thách mới. Trong bối cảnh ấy, một mặt ông vẫn duy trì và giữ vững nghề dệt truyền thống bằng cách chuyển hướng tìm thị trường mới như Nhật Bản, Hàn Quốc..., mặt khác ông mạnh dạn chuyển lên thị xã Thái Bình (nay là thành phố Thái Bình) thành lập Công ty TNHH Dệt nhuộm in hoa Hương Sen, đây là công ty TNHH đầu tiên của tỉnh Thái Bình và cũng là một trong những công ty TNHH đầu tiên của cả nước với các ngành nghề được mở rộng thêm như: xuất nhập khẩu, nuôi trồng thủy hải sản, may mặc, sản xuất bia và nước giải khát... với một ước vọng là đóng góp nhiều hơn cho quê hương Thái Bình ngày càng giàu mạnh.

Nhờ những nỗ lực của Nghệ nhân Trần Văn Sen trong khôi phục nghề dệt truyền thống đã tạo tiền đề giúp cho nghề dệt sợi của Phương La nói riêng, Thái Bình nói chung phát triển mạnh so với các tỉnh trong khu vực. Ông 3 lần được tặng bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, 2 lần công nhận là Nghệ nhân Bản tay vàng. Đặc biệt, Phương La quê ông giờ đây được mệnh danh là làng tỷ phú, giàu nhất tỉnh Thái Bình với hàng trăm doanh nghiệp thành công từ nghề dệt nhuộm mang lại doanh thu mỗi năm hàng trăm tỷ đồng, tạo việc làm cho hàng chục nghìn lao động.

(còn nữa)
NGUYỄN HINH

► Phòng, trừ sâu bệnh hại lúa, lạc xuân

* Theo đánh giá của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, thời gian qua nông dân trong tỉnh đã tích cực phun thuốc phòng, trừ bệnh đạo ôn, hạn chế tối đa sự phát triển và gây hại của bệnh trên đồng ruộng. Tuy nhiên, thời tiết những ngày qua ẩm u, thiếu ánh sáng, kết hợp mưa nhỏ xen kẽ, độ ẩm không khí cao thuận lợi cho bệnh phát sinh, phát triển với tỷ lệ bệnh trung bình từ 1 - 3%, nơi cao 7 - 10%, cá biệt từ 30 - 50%. Dự báo từ nay đến ngày 20/4 bệnh đạo ôn có nguy cơ gây hại nặng trên diện rộng nếu không có biện pháp phòng, trừ hiệu quả.

Để hạn chế thấp nhất thiệt hại do bệnh đạo ôn gây ra, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật hướng dẫn nông dân tích cực kiểm tra đồng ruộng, giữ nước hợp lý, không để ruộng khô hạn; những ruộng đang có bệnh đạo ôn không được bón đạm đơn, không phun chất kích thích sinh trưởng, phân bón qua lá. Nếu thấy xuất hiện vết bệnh hình thoi, màu xám tro thì sử dụng một trong các loại thuốc: FILIA 525SE, BUMP 650WP, KASOTO 200SC, FENDY 25WP... để phun phòng, trừ. Đối với diện tích bị nhiễm nặng nên phun kép, thời gian phun cách nhau 5 - 7 ngày.



Nông dân xã Vũ An (Kiến Xương) chăm sóc lúa vụ xuân.

* Vụ xuân năm nay, toàn tỉnh gieo trồng được 14.580ha cây màu xuân, bằng 97,2% kế hoạch, trong đó lúa màu đạt 2.180ha.

Theo điều tra của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, hiện nay trên cây lạc xuất hiện sâu cuốn lá mật độ trung bình 3 - 5 con/m²; nơi cao 10 - 15 con/m², cục bộ 30 - 40 con/m²; sâu non tập trung ở tuổi 1 đến tuổi 3. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật khuyến cáo nông dân kiểm tra đồng ruộng, phun trừ sâu cuốn lá hại lạc khi mật độ sâu non từ 20 con/m² trở lên bằng các thuốc đặc hiệu như Dylan 2EC, Director 70EC, Angun 5WG...

Hiện lực đang trong giai đoạn ra hoa. Để cây cho năng suất cao cần tiến hành vun cao gốc, tạo thuận lợi cho quá trình đâm tia, tạo củ và hạt; tưới đủ ẩm, nên tưới vào rãnh ngập 2/3 luống, để nước tự ngấm rồi tháo cạn.

LƯU NGÀN

► VŨ THƯ Tỷ lệ tiêm vắc-xin phòng bệnh cho vật nuôi đạt 85%

Theo thống kê, toàn huyện Vũ Thư hiện có hơn 51.500 con lợn, gần 6.000 con trâu, bò và hơn 813.000 con gia cầm các loại. Thực hiện kế hoạch tiêm vắc-xin phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm vụ xuân hè năm 2020, đến hết ngày 24/3 toàn huyện đã tiêm 50.700 liều vắc-xin cho đàn vật nuôi (đạt 85%). Bên cạnh đó, cùng với 2.733 lít hóa chất do tỉnh, huyện hỗ trợ, các xã, thị trấn còn huy động thêm 1.800 lít hóa chất và hơn 15.000kg vôi bột để thực hiện tháng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm.

MINH QUÂN

Thôn An Phú 2 có diện tích canh tác trên 51ha, chủ yếu trồng các loại cây màu và cây gia vị. Theo bà Nguyễn Thị Liên, Bí thư Chi bộ thôn: Những năm qua, Chi bộ đã lãnh đạo nhân dân tích cực luân canh, xen canh gối vụ, đưa những cây trồng sinh trưởng nhanh cho năng suất cao vào trồng trọt, khuyến khích ứng dụng khoa học kỹ thuật mới vào sản xuất. Định hướng nhân dân sản xuất bảo đảm tính thời vụ gắn với nhu cầu thị trường, vừa tránh được thời tiết bất lợi, vừa có sản phẩm đặc thù cung cấp cho thị trường góp phần ổn định đầu ra sản phẩm cho nông dân. Ngoài ra, Chi bộ còn chỉ đạo, định hướng nhân dân tham gia bảo vệ môi trường, sản xuất sạch, an toàn. Nhờ vậy, hệ số quay vòng sử dụng đất trên cánh đồng chuyên màu của thôn đạt 4 - 5 lần/năm, cá biệt có hộ đạt 6 lần/năm nên đã nâng giá trị thu nhập từ 350 triệu đồng/ha năm

QUỲNH HẢI Bứt phá từ nông nghiệp

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2015 - 2020, xã Quỳnh Hải (Quỳnh Phụ) đã đạt được kết quả khá toàn diện trên các lĩnh vực, đặc biệt là trong phát triển nông nghiệp.

2017 lên 810 triệu đồng/ha năm 2019. Thu nhập của người dân trong thôn không ngừng được nâng cao. Hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất được xây dựng đồng bộ, đáp ứng với quy mô sản xuất lớn. Theo đồng chí Phạm Văn Hải, Bí thư Đảng ủy xã: Quỳnh Hải có truyền thống thâm canh cây màu và sản xuất cây vụ đông, nhân dân chịu khó, cần cù lao động. Do vậy, Đảng ủy xã đã chú trọng lãnh đạo nhân dân tích cực chuyển đổi cơ cấu cây trồng, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất; thực hiện tốt

việc luân canh, xen canh gối vụ, tăng quay vòng đất, đưa hệ số sử dụng đất lên trên 4 lần trong năm. Mở rộng diện tích chuyên màu từ 60ha lên 160ha. Mở rộng diện tích trồng cây vụ đông hàng năm đạt 350ha, chiếm 98% diện tích đất canh tác của xã. Ngoài ra, cấp ủy, chính quyền xã chỉ đạo HTX DVNN mở rộng liên kết tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm cho nông dân; tiếp thu và thực hiện đồng thời 2 dự án: sản xuất rau an toàn theo chuỗi và dự án của Nhật Bản để từng bước xây dựng thương hiệu sản phẩm rau

sạch của Quỳnh Hải. Hiện nay, giá trị sản xuất trung bình trên 1ha đất canh tác của Quỳnh Hải đạt trên 365 triệu đồng/năm, góp phần cải thiện đáng kể đời sống của người dân. Ngoài ra, các điểm thu gom, bao tiêu nông sản cho nông dân trên địa bàn xã cũng tạo việc làm ổn định cho hàng trăm lao động địa phương. Toàn xã có gần 200 xe ô tô các loại chuyên vận chuyển hàng nông sản, thực phẩm của địa phương đi các nơi. Cùng với trồng trọt, thời gian qua chăn nuôi của địa phương cũng phát triển mạnh mẽ dù bị ảnh hưởng

của dịch bệnh. Giá trị sản xuất ngành chăn nuôi ước đạt trên 94 tỷ đồng. Ngoài ra, cấp ủy, chính quyền xã còn khuyến khích người dân du nhập các nghề mới như: tái chế nhựa, sản xuất gạch không nung, hàn xì, nhôm kính... góp phần giải

quyết việc làm cho nhiều lao động địa phương. Thu nhập của người dân trong xã hiện đạt trên 50,2 triệu đồng/người/năm (vượt chỉ tiêu đại hội đề ra là 47,8 triệu đồng/người/năm). Tỷ lệ hộ nghèo của xã giảm còn 0,85% năm 2019.

Ngoài tập trung phát triển kinh tế, những năm qua Đảng ủy xã cũng tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới. Tổng vốn đầu tư cho xây dựng nông thôn mới trong 5 năm qua ước đạt 154,9

tỷ đồng để xây dựng 43km đường giao thông các loại; 6,5km đường cống; 21 phòng học... Địa phương phấn đấu về đích nông thôn mới nâng cao vào cuối năm 2020, đầu năm 2021 và đạt nông thôn mới kiểu mẫu vào năm 2025. Bên cạnh đó, phong trào xây dựng thôn làng, gia đình văn hóa được nhân dân tích cực hưởng ứng. Tỷ lệ hộ đạt chuẩn gia đình văn hóa hàng năm đạt 85%; 6/7 thôn được công nhận thôn văn hóa. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Các chỉ tiêu giao quản, huấn luyện đều được hoàn thành. Công tác xây dựng Đảng được thực hiện đồng bộ, hiệu quả trên tất cả các mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức, phát huy dân chủ, tạo sự đoàn kết, thống nhất cao trong thực hiện nhiệm vụ. Nhờ vậy, Đảng bộ xã nhiều năm liền đạt danh hiệu Đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

ĐÀO QUÂN



Trồng rau màu giúp người dân xã Quỳnh Hải nâng cao thu nhập.